

Số: 77 /2023/QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 9 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2023/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2023 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Hoàng Hữu Đ** sinh năm 1977

Sinh trú quán: thôn Đ, xã T, huyện U, TP. Hà Nội

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1981

Quê quán: xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình

Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã T, huyện U, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 06 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Hữu Đ và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Hoàng Hữu Đ và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Hoàng Hữu Đ và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung là cháu Hoàng Thanh M, sinh ngày 5/9/2004 và cháu Hoàng Thanh T, sinh ngày 21/02/2008. Cháu Hoàng Thanh M đã trưởng thành, tự lập nên không đề cập đến việc nuôi dưỡng. Giao chị Nguyễn Thị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Hoàng Thanh T. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu Trang trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và nợ chung: Anh Hoàng Hữu Đ và chị Nguyễn Thị L đều xác nhận việc tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận việc anh Hoàng Hữu Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo qui định là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). (Theo Biên lai thu số 0058011 ngày 24/5/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chu cục THADS Ứng Hòa;
- UBND xã Tảo Dương Văn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến